

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16-6-2023

“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi
con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Ngọc Bột

Ông Lý Quốc Trưởng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Cẩm G, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Ông Ngô Chí T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện M, tỉnh Long An.

Tất cả đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm G trình bày:* Bà G và ông T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2018 và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện M vào ngày 19-12-2018. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau 01 con chung tên Ngô Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 14-02-2020. Đến năm 2020, sau khi sinh con chung thì vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, ông T đã nhiều lần yêu cầu ly hôn với bà G. Do mâu thuẫn trầm trọng nên bà G và ông T đã ly thân từ tháng 10-2022. Nay bà G nhận thấy cuộc sống vợ

chồng không còn hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: Yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung Ngô Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 14-02-2020, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- *Bị đơn ông Ngô Chí T trình bày:* Về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn và con chung đúng như bà G đã trình bày. Đối với mâu thuẫn vợ chồng thì không có gì nghiêm trọng, nguyên nhân là do ông T đi làm ở đồn biên phòng nên thời gian về nhà ít, ông T có ít thời gian quan tâm vợ con nên phát sinh những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, vợ chồng có lời qua tiếng lại nhưng không đến mức trầm trọng.

Tại phiên hoà giải, ông T không đồng ý ly hôn vì cho rằng vì mâu thuẫn vợ chồng là nhỏ, không trầm trọng, ông T cần thời gian để hàn gắn đoàn tụ. Tuy nhiên tại phiên toà, ông T đã thống nhất ly hôn với bà G.

Về con chung: Khi ly hôn, ông T yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 14-02-2020, không yêu cầu bà G cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị Cẩm G và ông Ngô Chí T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Long An vào ngày 19-12-2018 nên quan hệ hôn nhân giữa bà G và ông T là hợp pháp. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm G khởi kiện yêu cầu được ly hôn và tranh chấp nuôi con chung với ông Ngô Chí T. Xét thấy, quan hệ hôn nhân và nuôi con chung được quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình, bị đơn cư trú tại xã B, huyện M, tỉnh Long An nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân:

Tại phiên tòa, bà G kiên quyết yêu cầu được ly hôn và ông T đồng ý ly hôn với bà G. Như vậy căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa bà G và ông T đã trầm trọng

kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng đã không còn. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà G.

[3] Về con chung:

Bà G và ông T thống nhất có 01 con chung tên Ngô Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 14-02-2020, giới tính nữ. Tại phiên tòa, bà G yêu cầu được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông T trực tiếp, ông T yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà G cấp dưỡng.

Xét thấy, bà G là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Quỳnh A từ khi sinh ra cho đến thời điểm xét xử sơ thẩm, cháu Quỳnh A đã quen với môi trường sống, nếp sinh hoạt của gia đình bà G nên việc thay đổi môi trường sống, sinh hoạt sẽ ảnh hưởng đến quá trình phát triển của cháu, đặc biệt là về mặt tinh thần, tâm lý. Ngoài ra cháu Quỳnh A có giới tính là nữ nên người cùng giới tính sẽ thuận tiện hơn cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục giới tính cho cháu. Bà G là giáo viên mầm non, được trang bị kiến thức, kỹ năng để chăm sóc, giáo dục tốt trẻ em và bà G có việc làm, thu nhập ổn định nên đảm bảo điều kiện để nuôi dưỡng và giáo dục cháu Quỳnh A. Đối với ông T mặc dù đảm bảo điều kiện kinh tế, chỗ ở nhưng ông T làm việc tại Đ nên phần lớn thời gian phải trực tại đơn vị (theo như ông T trình bày là 01 tháng chỉ được về nhà 1-2 ngày) nên ông T không đảm bảo đủ thời gian để chăm sóc, giáo dục con chung. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần giữ nguyên việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung như hiện tại và giao cho bà G là mẹ đẻ tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Quỳnh A là phù hợp, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Quỳnh A.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Bà G không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Bà G và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nợ chung: Bà G và ông T trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm G phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Ngô Chí T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Cẩm G đối với ông Ngô Chí T.

1.1 Về hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Cẩm G ly hôn ông Ngô Chí T.

1.2 Về con chung: Giao con chung Ngô Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 14-02-2020 cho bà Nguyễn Thị Cẩm G tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Cẩm G phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010660 ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Cẩm G và ông Ngô Chí T có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- Cơ quan đã đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Minh Trọng